

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-PT
Ngày 30-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lương Văn Đài

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Hữu Khoa và ông Trương Quyết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2021/TLPT-HS, ngày 16/7/2021, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BH đối với bản án số 08/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Sùng Seo D (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 08/9/1996 tại huyện BH, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn BP, xã HTP, huyện BH, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Con ông Sùng Seo S và bà Giàng Thị D. Bị cáo có vợ là Cư Thị S1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019. Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 14-QĐ/UBKTHU của huyện ủy BH.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị về hình phạt gồm:

1. Cư Seo P (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1999. Nơi cư trú: Thôn SGN, xã HTP, huyện BH, tỉnh Lào Cai.

2. Giàng Seo S2 (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1986. Nơi cư trú: Thôn CC, xã HTP, huyện BH, tỉnh Lào Cai.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Sùng Seo D: Bà Đỗ Thị Lan O -Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10 năm 2020 Cư Seo P cùng đồng phạm đã thực hiện 03 vụ trộm cắp trâu trên địa bàn xã HTP, huyện BH cụ thể:

Khoảng 12 giờ, ngày 31/10/2020 Cư Seo P đi từ huyện MK về đến thôn LPS, xã HTP, huyện BH. P nảy sinh ý định trộm cắp trâu bán lấy tiền. Trên đường về đến xã CL, P xin được số điện thoại của Đặng Văn Th ở thôn LM, xã CL, mục đích nếu trộm cắp được trâu sẽ gọi thuê thuyền chở trâu đi bán. Về đến nhà, P gọi điện cho anh rể là Sùng Seo D, trú tại thôn BP, xã HTP và hẹn tối qua nhà P nói chuyện. Khoảng 20 giờ cùng ngày D đi xe mô tô biển kiểm soát 24B1-640.43 đến gặp P. P rủ D đi trộm cắp trâu, D sợ không dám đi, nhưng P nói là chỉ giúp P dắt trâu đi một đoạn đến bờ hồ thủy điện thì về, bán trâu xong P sẽ trả tiền công cho D, D đồng ý. P điều khiển xe, D ngồi sau, đi xuống thôn LPS, xã HTP để xe ở ven đường rồi cả hai đi bộ lên chỗ có tiếng chuông kêu khoảng 300m. D đứng đợi, P đi lên thấy có con trâu cái, P tháo dây dắt về đưa cho D giữ. P quay lại thấy có con trâu cái, P tháo dây thừng dắt đi thì có 03 con trâu con đi theo sau. Tổng số 05 con trâu, trong đó có 01 con trâu của ông Cư Seo Tổ. 01 con trâu của ông Cư Seo D. Đều trú tại thôn BP, xã HTP, huyện BH. P dắt 01 con trâu cái đi trước, D dắt 01 con trâu cái và đuổi 03 con trâu con theo sau xuống bờ hồ thủy điện. Trên đường đi P gọi điện cho Đặng Văn Th nói là đi buôn trâu, đã mua được 05 con trâu cần thuê thuyền chở trâu, Th đồng ý chở trâu với giá là 01 triệu đồng, P gọi điện tiếp cho Nguyễn Kim C ở thị trấn PH, huyện BT thuê xe ô tô đến chở trâu. P và D dắt 05 con trâu đã trộm cắp đến bờ hồ, P lấy dao cắt chuông ở cổ con trâu cái vớt chuông và dao xuống hồ. Đợi khoảng 20 phút thì Th cùng Bàn Văn Đ lái thuyền đến. P dắt 05 con trâu lên thuyền và vay của D 500.000 đồng rồi bảo D quay về nhà, còn P đi theo thuyền đến khu vực gần đập thủy điện CL thì dắt trâu xuống thuyền, trả tiền chở trâu cho Th. Sau đó Nguyễn Kim C cùng Đỗ Minh D đi xe ô tô tải biển kiểm soát 11C-017.62 đến. P dắt 05 con trâu lên thùng xe ô tô và đi theo xe cùng C, D đến nhà Cư Seo Ph ở thôn KĐ 1, xã TN, huyện BT buộc trâu ở vườn. Đến S Ph xem

trâu và mua lại 02 con trâu) với giá 30 triệu đồng, còn lại 03 con trâu P nhờ Ph chăm hộ nếu có ai mua thì liên hệ và bán hộ. P bắt xe khách về đến chợ BH gặp D và đưa cho D 05 triệu đồng tiền công. Buổi chiều cùng ngày Vàng Seo Sùng ở thị trấn PH, huyện BT gọi điện cho P hỏi mua 01 con trâu mẹ và 01 con trâu con với giá 30 triệu đồng. P đồng ý và bảo Sùng đưa tiền cho Ph chăm hộ. S ngày 02/11/2020 Sùng mua nốt con trâu con với giá 13.500.000đồng. Sùng bán cho một người đàn ông không biết tên được 16 triệu đồng. Sau khi bán trâu xong P bỏ đi khỏi địa phương. Số tiền (73.500 000đ) có được P đã mua 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh biển số 24B1-802.41 và tiêu xài cá nhân, còn lại 11.930.000 đồng. Đến ngày 01/12/2020, P về nhà thì bị Công an bắt. Đến ngày 21/12/2020 thì Sùng Seo D đến Cơ quan Công an huyện BH đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số:19/KL ngày 17/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng huyện BH kết luận: 01 con trâu cái màu đen khoảng 11 năm tuổi trị giá 46.000.000 đồng; 01 con trâu cái màu đen khoảng 01 năm tuổi trị giá 8.100.000 đồng; 01 con trâu cái màu đen khoảng 10 năm tuổi trị giá 37.260.000 đồng; 01 con trâu cái màu đen khoảng 02 năm tuổi trị giá 18.000.000 đồng; 01 con trâu nghé đực màu đen khoảng 02 tháng tuổi trị giá 5.000.000 đồng; Tổng giá trị xác định là 114.360.000 đồng; 01 chiếc chuông bằng kim loại trị giá 8.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo P và D trộm cắp là: **114.368.000** đồng.

Quá trình điều tra mở rộng Cơ Seo P khai nhận

* *Vụ thứ hai:* Ngày 05/10/2020, Cơ Seo P rủ Giàng Seo S2 ở thôn CC, xã HTP, huyện BH đi trộm cắp trâu, nếu trộm cắp được thì bán lấy tiền chia nhau, S đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, P và S đi bộ xung quanh thôn tìm trâu thả rông để trộm cắp nhưng thấy trâu được thả ở gần nhà nên không dám thực hiện. S nói đi sang khu nhà S, P đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, P và S đi đến khu ruộng bậc thang của gia đình ông Hàng Seo M ở thôn CC, xã HTP thấy có 01 con trâu cái khoảng 09 năm tuổi đang chữa của gia đình ông Hàng Seo Q, P cõng dây dắt trâu về đưa cho S dắt đi trước, P đi sau đuổi trâu đi xuống xã CL. P gọi điện cho một người đàn ông có xe ô tô chở trâu không rõ tên và P gọi điện cho Cơ Seo Ph ở thôn KĐ 1, xã TN, nói đi buôn mua được trâu gửi Ph nhờ chăm giúp để tìm người mua, Ph đồng ý. Đến khoảng 03 giờ, ngày 06/10/2020, P cùng S dắt trâu đến thôn NH, xã CL thì xe ô tô đến, cả hai dắt trâu lên thùng xe và cùng lái xe đến nhà Ph, dắt buộc vào vườn nhà Ph. Đến ngày 08/10/2020 bán con trâu trên cho anh Vàng với giá 23.500.000 đồng,

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 01/KL ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện BH kết

luận 01 con trâu cái khoảng 09 năm tuổi, chưa sắp đẻ có giá trị là **41.500.000** đồng.

* *Vụ thứ ba:* Khoảng 20 giờ, ngày 17/10/2020, Cư Seo P đi đám về qua nhà Ma Seo Pao ở thôn SGN, xã HTP thấy có trâu buộc ở khu đất gần nhà P1. P đợi đến khoảng 03 giờ ngày 18/10/2020, vào cởi dây buộc trâu ở gốc cây để trộm 02 con trâu gồm 01 con trâu cái khoảng 07 năm tuổi và 01 con trâu đực khoảng 1,5 tuổi mang đi bán. Trên đường đi P gọi điện cho một người đàn ông có xe ô tô chở trâu không rõ tên và gọi điện cho Cư Seo Ph đi xe máy vào xã CL đón P. Khoảng 04 giờ cùng ngày thì P dắt trâu đến thôn NH, xã CL và gặp xe ô tô, P dắt trâu lên thùng xe xong thì Ph đi xe máy đến. P đi xe máy cùng Ph còn người lái xe ô tô chở trâu theo sau đi về nhà Ph buộc vào vườn nhà Ph, P trả tiền thuê xe và nhờ Ph chăm giúp hai con trâu nếu có ai mua thì liên hệ nhờ bán hộ. Đến ngày 20/10/2020, Ly Seo V ở xã TN đã mua con trâu đực khoảng 1,5 tuổi với giá 20.000.000 đồng; Vàng Seo S ở thị trấn PH đã mua con trâu cái với giá 28 triệu đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KL ngày 03/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng huyện BH kết luận: 01 con trâu cái màu đen khoảng 07 năm tuổi trị giá 35.000.000 đồng; 01 con trâu nghé đực màu đen, khoảng 1,5 tuổi trị giá 20.000.000 đồng; 01 chiếc chuông bằng kim loại màu đen trị giá 8.000 đồng. Tổng giá trị xác định là **55.008.000** đồng.

Bản án số 08/2021/HSST Ngày 08-6-2021 và thông báo sửa chữa bản án số 04/TB-TA ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai đã áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cư Seo P 07 (Bảy) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 03/12/2020; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Seo S2 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/01/2021; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Seo D 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Sùng Seo D cho Ủy ban nhân dân xã HTP, huyện BH, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự của từng bị cáo cho các bị hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/6/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai có quyết định kháng nghị số: 01/ QĐ-VKSBH cho rằng

Tòa án nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai khi xét xử vụ án “Trộm cắp tại sản” giữa bị cáo P đồng phạm với các bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên bản án nhận định vai trò của bị cáo Sùng Seo D và Giàng Seo S2 chỉ là người có vai trò giúp sức trong vụ án độc lập là chưa chính xác, đồng thời xử cho bị cáo D hưởng án treo là chưa nghiêm minh bởi: Lần trộm tối ngày 31/10/2020 P rủ bị cáo D đi trộm cắp, P bắt được 05 con trâu, D cùng trực tiếp dắt trộm 01 con và cùng đuổi 03 con trâu xuống bờ thủy điện cho P được chia 5.000.000đ; Vụ trộm cắp giữa P và S, S cùng đi bắt trâu, cùng mang trâu đi tiêu thụ và được chia 10.000 000đ. Như vậy cả S và D phải là người thực hành trong vụ án độc lập là đồng phạm với P. Bị cáo D còn là Đảng viên, công an viên nên cho D hưởng án treo là chưa đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm. Ngoài ra bản án sơ thẩm khi áp dụng pháp luật không nêu rõ điểm, khoản nào của Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS là chưa đúng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên yêu cầu kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BH. Việc bị cáo cứu giúp người là nghĩa vụ người đi đường, không coi là tình tiết giảm nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử Phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm phần quyết định đối với bị cáo Sùng Seo D (hai bị cáo là đồng phạm với Cù Seo P với vai trò là người thực hành), không cho bị cáo D được hưởng án treo, cần nêu rõ điểm, khoản của Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS về xử lý vật chứng để áp dụng theo quy định.

- Bà Đỗ Thị Lan O là người bào chữa cho các bị cáo Sùng Seo D trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát bởi: Bị cáo D có nhân thân tốt, có nhiều Th tích phần đấu ở nông thôn vùng cao, có thời kỳ tình nguyện tham gia quân ngũ bảo vệ tổ quốc được tặng giấy khen, do P rủ (bị cáo đã từ chối nhưng chỉ vì nông nổi nghe lời P bảo chỉ đi đuổi trâu giúp một đoạn rồi về) dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội mặc dù gia đình khó khăn nhưng tích cực bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm D có tình tiết giảm nhẹ mới (cứu giúp anh Sùng Seo Khóa bị tai nạn giao thông), do vậy cần giữ nguyên bản án sơ thẩm, cho bị cáo D hưởng án treo như án sơ thẩm.

Bị cáo Th khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ và mong được sự giảm nhẹ khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thực hiện đúng, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng quy định. Tại phiên tòa việc những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng được thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp, đúng theo quy định.

[2] *Về Tội danh và mức độ phạm tội của các bị cáo:* Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/10/2020 Cur Seo P đã rủ Sùng Seo D cùng đi đến thôn LPS, trộm cắp 05 con trâu mang đi tiêu thụ, tài sản mà bị cáo P và D đã trộm cắp có tổng trị giá là **114.368.000** đồng. Quá trình điều tra Cur Seo P còn khai nhận ngày 05/10/2020 P đã rủ Giàng Seo S2 cùng đi trộm cắp 01 con trâu cái đang chữa mang đi bán, có trị giá là **41.500.000** đồng. Ngày 17/10/2020 một mình Cur Seo P trộm cắp 02 con trâu mang đi bán có trị giá là **55.008.000** đồng như án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu Th tội “ Trộm cắp tài sản”, Viện kiểm sát nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo cùng về tội “trộm cắp tài sản” cụ thể; Bị cáo Cur Seo P theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Sùng Seo D theo điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS; Bị cáo Giàng Seo S2 theo khoản 1 Điều 173 BLHS và xử phạt các bị cáo mức án như bản án sơ thẩm đã tuyên trong phần quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân:*

Về vai trò các đồng phạm: Qua nội dung bản án và lời khai nhận tại phiên tòa thể hiện lần trộm cắp ngày 31/10/2020 giữa P và D, thì P là người giữ vai trò chính (khởi sướng và thực hành) khi D tham gia cũng đến bãi thả trâu, P bắt được 01 con trâu đưa cho D giữ, P đi bắt tiếp con trâu khác thì có 03 con khác đi theo, sau đó D đã trực tiếp dắt 01 con trâu và hỗ trợ cùng xua đuổi 03/05 con trâu khác trong đàn cùng P dẫn trâu đi trên đường và ra đến bờ hồ thủy điện D quay về, P bán về chia cho D 5.000.000đ. Lần trộm cắp ngày 05/10/2020 giữa P và S, P cũng là người giữ vai trò chính, S cùng đến bãi thả trâu, cùng bắt trâu và mang trâu đi tiêu thụ được chia 10.000 000đ (lần 3 tự P thực hiện). Như vậy trong hai lần trộm cắp độc lập giữa P với D và P với S thì D với S đều tham gia với vai trò là người thực hành mới đảm bảo việc đánh giá đúng tính chất mức độ, vai trò trong vụ án có đồng phạm.

Tuy nhiên kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện BH với bị cáo S chỉ nêu nhận định về vai trò chưa chính xác, còn phần quyết định về áp dụng mức

hình phạt tù với bị cáo S và bị cáo P là phù hợp. Do không có kháng cáo, kháng nghị về hình phạt nên HĐXX phúc thẩm không xem xét và bản án sơ thẩm có hiệu lực thi hành đối với bị cáo Cư Seo P và Giàng Seo S2.

Đối với hình phạt của bị cáo Sùng Seo D: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BH kháng nghị theo hướng không cho bị cáo hưởng án treo. Xét thấy tại Bản án sơ thẩm qua xét xử tuy đánh giá, xác định bị cáo D là người giữ vai trò giúp sức là chưa chính xác, nhưng phạt bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo, thử thách là 05 năm là cấp sơ thẩm cũng đã vận dụng đúng các điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại “*Đoạn 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/HĐTP.TANDTC*”. Bị cáo D chỉ thực hiện giữ, dắt 01 con trâu, có hỗ trợ đuổi trâu đi một đoạn đường rồi quay về. Số tiền công bị cáo nhận được là 5.000.000đ là quá ít so số tiền P thu được (73.500.000 đồng) các công đoạn tiếp theo (như thuê đồ, xe, bán trâu) đều do P tự thực hiện.

Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo Sùng Seo D có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho bị hại (41.500.000 đồng là số tiền quá lớn so với số tiền được P chia cho, giảm bớt thiệt hại cho các bị hại khi P chưa khắc phục), thể hiện sự tích cực, ăn năn hối cải với hành vi của mình và được các bị hại xin giảm hình phạt. Bản thân bị cáo D cũng chấp hành tốt chính sách pháp luật, chưa có tiền án, tiền sự, có thời gian tình nguyện tham gia quân ngũ đã được Chủ tịch UBND huyện BH tặng Giấy khen, ở địa phương có nhiều đóng góp tích cực cho thôn, xã được Chủ tịch UBND xã HTP tặng Giấy khen. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Mặt khác sau khi xét xử, ngày 20/7/2021 bị cáo đã giao nộp 01 giấy xác nhận cứu giúp người (đơn xác nhận cứu anh Sùng Seo Kh, sinh năm 1975, trú tại thôn BP, xã HTP, huyện BH, tỉnh Lào Cai) trong vụ tai nạn giao thông, việc cứu giúp anh Khóa tránh được sự nguy hiểm đến tính mạng do vô ý bị tai nạn giao thông, được trạm y tế và UBND xã HTP xác nhận. Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ mới cần xét cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo Sùng Seo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú, làm việc ổn định, rõ ràng, có thái độ ăn năn hối cải để sửa chữa sai lầm. Gia đình thuộc hộ nghèo, nhiều con nhỏ. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bản án sơ thẩm cũng đã vận dụng đầy đủ các điều kiện về án treo khi quyết định hình phạt. Vì vậy cần giữ nguyên mức hình phạt và không nhất thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù vẫn đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm ở địa phương, đồng thời vẫn giám sát, giáo dục

bị cáo trở Th người công dân tốt. Do vậy cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

Đối với nội dung Kháng nghị về áp dụng điều luật để xử lý vật chứng thiếu các điểm, khoản trong điều luật, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho đầy đủ.

Như vậy, việc cho bị cáo D là 01 trong 03 bị cáo hưởng án treo là có xét đến vai trò các bị cáo vì: bị cáo P người chủ mưu, bị cáo S trong hồ sơ thể hiện không có nơi cư trú rõ ràng (bút lục 63), nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo “khoản 4 Điều 2 nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 HĐTPTANDTC”). Bản án sơ thẩm để các lỗi, sai sót trong đánh giá vai trò đồng phạm chưa chính xác và áp dụng thiếu điểm, khoản của điều luật xử lý vật chứng nêu trong kháng nghị của VKSND huyện BH là có cơ sở, nhưng do mức hình phạt với các bị cáo là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận sửa phần hình phạt với bị cáo D, mà chỉ đánh giá lại vai trò đồng phạm trong phần nhận định của bản án, đồng thời bổ sung các điểm, khoản trong các điều luật mà bản án khi áp dụng còn thiếu cho đúng, Đồng thời cần nêu để cấp sơ thẩm khắc phục rút kinh nghiệm trong công tác xét xử cho chính xác.

Từ những đánh giá nêu trên, cần chấp nhận đề nghị của người bào chữa, giữ nguyên mức hình phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Sùng Seo D như trong quyết định của bản án sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 08/6/2021 của TAND huyện BH, tỉnh Lào Cai.

[4]. Về án phí: Do không chấp nhận kháng nghị, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt như sau:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Seo D **03 (Ba)** năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là **05 (Năm)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo

Sùng Seo D cho Ủy ban nhân dân xã HTP, huyện BH, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69; Điều 92; 93 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án xét xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- CQTHAHS CA H. BH;
- CQCSĐT CA H. BH;
- TAND H. BH ;
- VKSND H. BH ;
- Chi cục THADS H. BH;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Đài

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
VIỆT NAM
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 05 phút ngày 30 tháng 8 Năm 2021

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân tỉnh Lào cai.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa ông: **Lương Văn Đài**

Các Thẩm phán: Ông **Hoàng Hữu Khoa** và ông **Trương Quyết Thắng**

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2021/TLPT-HS ngày 16/7/2021 đối với bị cáo:

Sùng Seo D sinh năm 1996 tại Hộ khẩu thường trú: Xã HTP, huyện BH, bị Tòa án nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai xử phạt 03 (ba) năm tù tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai. Giữ nguyên phần hình phạt tù trong quyết định của bản án sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Seo D 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Sùng Seo D cho Ủy ban nhân dân xã HTP, huyện BH, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69; 92; 93 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Sau khi thông qua nội án văn đã dự thảo và biên bản nghị án này tại phòng nghị án HĐXX đi đến biểu quyết từng vấn đề đã được thảo luận. Kết quả biểu quyết: 03/03 đ/c đều nhất trí các nội dung thảo luận biểu quyết ở trên, không ai có ý kiến khác.

Biên bản nghị án được đọc lại các Th viên Hội đồng xét xử nghe và ký tên, kết thúc hồi 15 giờ 30 phút cùng 30/8/2021 và trở lại phòng tuyên án.

**CÁC THẨM PHÁN
PHIÊN TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Hoàng Hữu Khoa

Trương Quyết Thắng

Lương Văn Đài

